

ỦY BAN NHÂN DÂN  
XÃ PHÚ LƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1892/QĐ-UBND

Phú Lương, ngày 29 tháng 12 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

### Về việc cho phép chuyển mục đích sử dụng đất

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ PHÚ LƯƠNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất; Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai.

Căn cứ Quyết định số 2481/QĐ-BNNMT ngày 28/6/2025 của Bộ nông nghiệp và Môi trường về việc đính chính Nghị định số 151/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai.

Căn cứ Quyết định số 2722/QĐ-UBND ngày 02/11/2023 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất huyện Phú Lương thời kỳ 2021-2030;

Căn cứ Quyết định số 2479/QĐ-UBND ngày 30/6/2025 của UBND tỉnh Thái Nguyên phê duyệt quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Nông nghiệp và Môi trường và UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên; Văn bản số 197/SNNMT-QLĐĐ về việc hướng dẫn thực hiện thủ tục hành chính về đất đai.

Xét đề nghị của phòng Kinh tế xã Phú Lương tại Tờ trình số: 678/TTr-PKT ngày 26 tháng 12 năm 2025.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Cho ông Trần Quốc Hà và bà Phạm Thị Mai thường trú tại xã Phú Lương được chuyển mục đích sử dụng 144,0 m<sup>2</sup> loại đất CLN tại thửa số 190 tờ bản đồ địa chính số 2, xã Phú Lương sang mục đích đất ở tại nông thôn (ONT), hình thức sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất là Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất.

Vị trí, ranh giới thửa đất được xác định theo trích lục bản đồ đạc chính do Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực VII lập ngày 26/12/2025.

Thời hạn sử dụng đất: Ôn định lâu dài.

Giá đất tính tiền sử dụng đất phải nộp: Áp dụng bảng giá đất quy định tại Quyết định số 48/2024/QĐ-UBND ngày 14/11/2024 của UBND tỉnh Thái Nguyên sửa đổi bổ sung Quyết định và Quy định về Bảng giá đất giai đoạn 2020-2024 trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên ban hành theo Quyết định số 46/2019/QĐ-UBND ngày 20/12/2019 của UBND tỉnh Thái Nguyên.

+ Đất ở nông thôn tiếp giáp với đường Quốc lộ 3 đoạn Từ Km92 + 450 đến Km93 + 100 (hết đất thị trấn Đu), giá đất: 7.000.000 đồng/m<sup>2</sup>.

+ Đất trồng cây lâu năm (CLN): Vị trí 1, giá đất theo bảng giá: 63.000 đồng/m<sup>2</sup>.

Hạn chế trong việc sử dụng đất sau khi chuyển mục đích sử dụng đất: Không có.

**Điều 2.** Giao nhiệm vụ cho các cơ quan, đơn vị để tổ chức thực hiện như sau:

1. Thuế cơ sở 4 tỉnh Thái Nguyên xác định tiền sử dụng đất phải nộp; ban hành thông báo nộp tiền sử dụng đất; hướng dẫn thực hiện giảm tiền sử dụng đất, khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, ghi nợ tiền sử dụng đất, theo dõi trường hợp miễn tiền sử dụng đất, lệ phí khác (nếu có); thông báo cho ông Trần Quốc Hà và bà Phạm Thị Mai nộp tiền sử dụng đất và xác nhận hoàn thành việc nộp tiền sử dụng đất, gửi thông báo kết quả cho Phòng Kinh tế.

2. Ông Trần Quốc Hà và bà Phạm Thị Mai chịu trách nhiệm nộp tiền sử dụng đất và các khoản phí, lệ phí theo quy định; phối hợp với Thuế cơ sở 4 tỉnh Thái Nguyên thực hiện giảm tiền sử dụng đất, khoản được trừ vào tiền sử dụng đất, ghi nợ tiền sử dụng đất (nếu có).

3. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực VII trao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất cho người sử dụng đất đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính, chỉnh lý hồ sơ địa chính, cơ sở dữ liệu đất đai.



